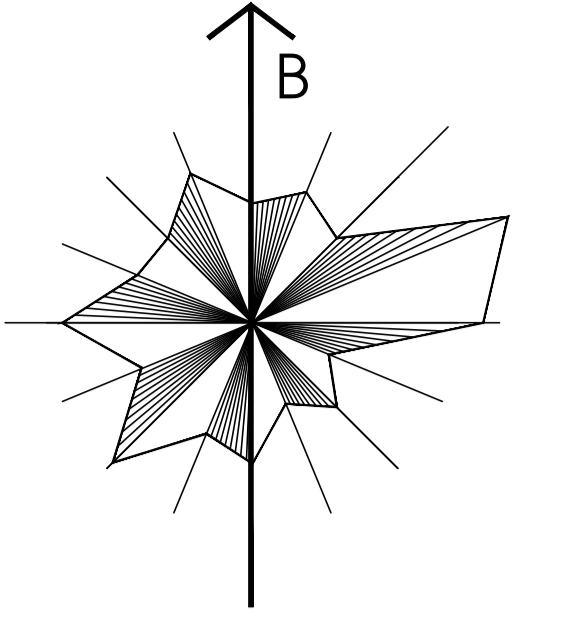


GHI CHÚ

Table with 2 columns: HIỆN TRẠNG (Current Status) and QUY HOẠCH (Planning). It lists various land use types with corresponding hatched patterns, such as Đất phát triển dân cư đô thị, Đất cơ quan, Đất dịch vụ - công cộng đô thị, etc.

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH GIAO THÔNG
ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG THỊ TRẤN TẦNG BẠT HỒ
HUYỆN HOÀI AN ĐẾN NĂM 2035



KÝ HIỆU:

Legend for symbols used on the map, including symbols for planning boundaries, county-level committees, township-level committees, commercial centers, sports centers, cultural centers, industrial centers, primary schools, secondary schools, high schools, kindergartens, religious sites, and memorials.

Scale and elevation information: 1:12.50, Cao độ thiết kế (Design elevation) 12.50, Cao độ hiện trạng (Current elevation) 12.50, and symbols for bus stops and bus lanes.

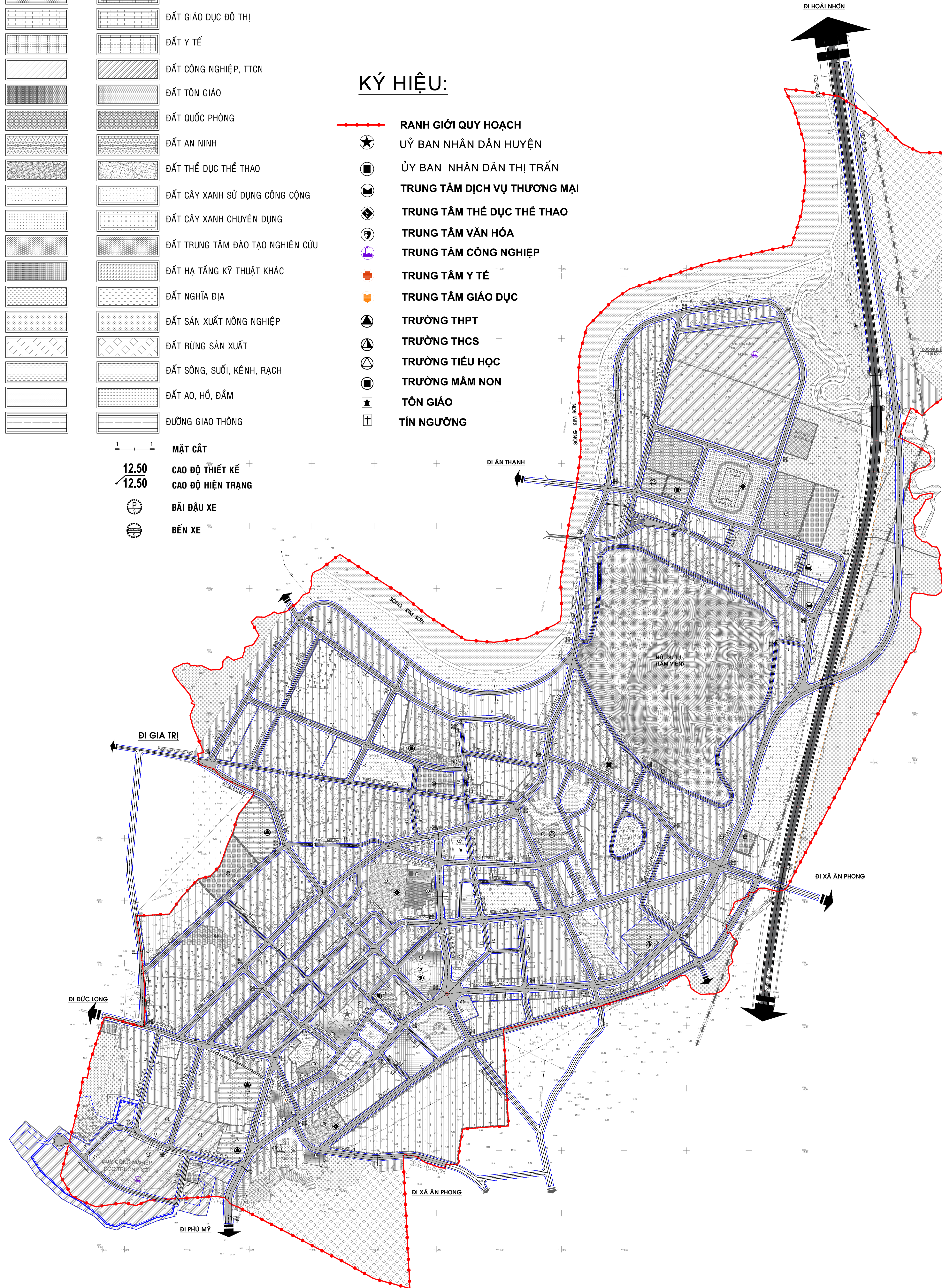
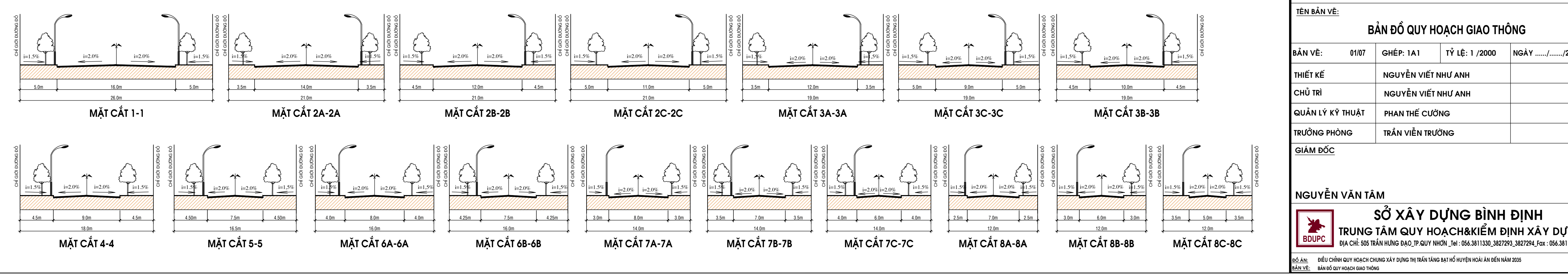


Table titled 'BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG HỆ THỐNG GIAO THÔNG' (Summary Table of Traffic System Quantities). It lists road segments with columns for name, width, length, lane width, and area.



Administrative form containing project details: CO QUAN PHÉ DUYỆT (Approving Authority), KÉM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ (Decision No.), CO QUAN THẨM ĐỊNH (Appraising Authority), KÉM THEO TỜ TRÌNH SỐ (Application No.), CO QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH (Planning Authority), KÉM THEO TỜ TRÌNH SỐ (Application No.), and project title: ĐIỀU CHỈNH QUY HOẠCH CHUNG XÂY DỰNG THỊ TRẤN TẦNG BẠT HỒ HUYỆN HOÀI AN ĐẾN NĂM 2035.